TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN T
THÀNH PHỐ H

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **525**/2018/DS – ST
Ngày: 06-11-2018
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T - THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh H

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Công T

2. Bà Nguyễn Thị Thanh T

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Mai Thanh H - Thư ký Tòa án nhân dân quận T, Thành phố H.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú tham gia phiên toà:* không tham gia phiên tòa.

Ngày 06 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T - Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 158/2018/TLST- DS ngày 28 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 233/2018/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 9 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 178/2018/QĐST-DS ngày 16 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại Thương Việt Nam; Trụ sở: 198 Trần Quang K, phường Lý Thái T, quận K, Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trần Phát H (văn bản ủy quyền số 207/UQ – HCM.THE ngày 14/5/2018) (Có mặt)

- *Bị đơn:* Ông Bùi Tuấn K, sinh năm 1985; Địa chỉ: 18B/103 Chung cư Huỳnh Văn C, phường Phú T, quận T, Tp.H. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 16/5/2018 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay ông Trần Phát Huy đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam trình bày:

Ngày 09/10/2013, Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (Sau đây gọi tắt là Ngân hàng) có phát hành hai thẻ tín dụng Amex số A0771314 và thẻ tín dụng Visa V0733064 cho ông Bùi Tuấn K với tổng hạn mức tín dụng của hai thẻ là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Sau khi Ngân hàng phát hành hai thẻ tín dụng, ông Kiệt đã sử dụng để chi tiêu cá nhân nhưng không thanh toán đúng hạn mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần gửi thông báo nhắc nợ nhưng ông Kiệt đều không có thiện chí hợp tác.

Nay, Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông K thanh toán một lần cho Ngân hàng với tổng số tiền nợ tính đến ngày 06/11/2018 là 76.699.785 đồng (bảy mươi sáu triệu sáu trăm chín mươi chín nghìn bảy trăm tám mươi lăm ngàn đồng), trong đó nợ gốc là 18.037.255 đồng (mười tám triệu không trăm ba mươi bảy nghìn hai trăm năm mươi lăm đồng); nợ lãi là 9.923.133 đồng (Chín triệu chín trăm hai mươi ba nghìn một trăm ba mươi ba đồng) và nợ phí chậm trả là 48.739.427 đồng (bốn mươi tám triệu bảy trăm ba mươi chín nghìn bốn trăm hai mươi bảy đồng). Kể từ ngày 07/11/2018 ông Bùi Tuấn K còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh trên số dư nợ gốc theo mức lãi suất hai bên thỏa thuận trong Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng ngày 09/10/2013 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Yêu cầu trả một lần sau khi án có hiệu lực pháp luật.

- Bị đơn – ông Bùi Tuấn K đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tòa án không lấy được lời khai cũng như không tiến hành hòa giải được. Do đó, Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo luật định.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án không tiến hành thu thập chứng cứ nên Viện kiểm sát nhân dân quận tân Phú không tham gia phiên tòa là phù hợp với quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quyền khởi kiện, quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Căn cứ đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam. Hội đồng xét xử nhận định vụ án trên là tranh chấp về hợp đồng tín dụng. Do bị đơn ông Bùi Tuấn K hiện đang cư trú tại quận Tân Phú nên Tòa án nhân dân quận T thụ lý giải quyết là phù hợp theo quy định tại các khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về thủ tục xét xử vắng mặt bị đơn: ông Bùi Tuấn K đã được Tòa án nhân dân quận T tống đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập theo khoản 1, khoản 2 Điều 177; khoản 2 Điều 220; khoản 3 Điều 233 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, nhưng ông K vắng mặt không lý do. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án nhân dân quận T vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông K.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

Xét, Đơn yêu cầu ngày 09/10/2013 của ông Bùi Tuấn K về việc đề nghị Ngân hàng phát hành thẻ tín dụng quốc tế loại Amex số A0771314 và thẻ Visa V0733064 thể hiện thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện, hình thức và nội dung không trái với quy định pháp luật nên có hiệu lực từ thời điểm các bên giao kết hợp đồng theo quy định tại Điều 388, Điều 389 và Điều 405 Bộ luật Dân sự năm 2005.

Xét, trong quá trình thực hiện hợp đồng ông K vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông K thanh toán số tiền còn nợ tính đến ngày 06/11/2018 là 76.699.785 đồng (bảy mươi sáu triệu sáu trăm chín mươi chín nghìn bảy trăm tám mươi

lăm ngàn đồng), trong đó nợ gốc là 18.037.255 đồng (mười tám triệu không trăm ba mươi bảy nghìn hai trăm năm mươi lăm đồng); nợ lãi là 9.923.133 đồng (Chín triệu chín trăm hai mươi ba nghìn một trăm ba mươi ba đồng) và nợ phí chậm trả là 48.739.427 đồng (bốn mươi tám triệu bảy trăm ba mươi chín nghìn bốn trăm hai mươi bảy đồng). Nợ lãi tiếp tục phát sinh kể từ ngày 07/11/2018 cho đến khi thanh toán xong số tiền còn nợ theo mức lãi suất được các bên thỏa thuận trong Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng ngày 09/10/2013 là có cơ sở và phù hợp với quy định tại Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 21 và Điều 22 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng nên Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận.

Xét, trong quá trình giải quyết vụ án, ông K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn không đến Tòa để trình bày ý kiến, yêu cầu do đó không có cơ sở xem xét.

- Về thời hạn và phương thức thanh toán: Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông K thanh toán số tiền còn nợ một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy ông K đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán đã lâu (từ tháng 11/2015), đã gây thiệt hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng, do đó việc Ngân hàng yêu cầu ông K thanh toán số tiền trên một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên ông K phải chịu án phí trên số tiền phải trả cho nguyên đơn là 76.699.785 đồng x 5% = 3.835.000 đồng.

Hoàn trả toàn bộ số tiền tạm ứng án phí là 1.489.076 đồng cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 388, Điều 389, Điều 405 Bộ luật dân sự 2005; Căn cứ Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Căn cứ Điều 27 Pháp lệnh số 10/2009/PL-UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam.

- Buộc ông Bùi Tuấn K có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam số tiền 76.699.785 đồng (bảy mươi sáu triệu sáu trăm chín mươi chín nghìn bảy trăm tám mươi lăm đồng), trong đó: Nợ gốc là 18.037.255 đồng (mười tám triệu không trăm ba mươi bảy nghìn hai trăm năm mươi lăm đồng); nợ lãi là 9.923.133 đồng (chín triệu chín trăm hai mươi ba nghìn một trăm ba mươi ba đồng) và nợ phí là: 48.739.427 đồng (bốn mươi tám triệu bảy trăm ba mươi chín nghìn bốn trăm hai mươi bảy đồng).

Nợ lãi tiếp tục phát sinh từ ngày 07/11/2018 cho đến khi ông K thanh toán xong theo lãi suất được các bên thỏa thuận trong Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng ngày 09/10/2013.

- Thời hạn thanh toán: một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Bùi Tuấn K phải chịu án phí là 3.835.000 đồng (ba triệu tám trăm ba mươi lăm nghìn đồng).

- Hoàn trả toàn bộ số tiền tạm ứng án phí là 1.489.076 đồng (một triệu bốn trăm tám mươi chín nghìn không trăm bảy mươi sáu đồng) cho Ngân hàng Thương mại Cổ Phần Ngoại Thương Việt Nam theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011156 ngày 28/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyền kháng cáo:

Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Bùi Tuấn K được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự , người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6; 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP.H;
- VKSND Q. T;
- Chi cục THADS Q. T;
- Lưu VP, hồ sơ (Thanh H)./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh H